

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2019/HS-ST

Ngày 15 - 01 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lữ Thị Khăm;

2. Ông Dền Chá Xìa;

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Hải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Vi Văn M - tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09 tháng 9 năm 1980 tại xã ML, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản HL, xã ML, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn T – sinh năm 1946 và bà Kha Thị H – sinh năm 1954; Vợ: Vi Thị Ng – Sinh năm 1984; con: Có 01 con, sinh năm 2004; tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Thiết – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Moong Quang H - sinh năm 1975.

Địa chỉ: bản Xốp Tụ, xã ML, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 14/9/2018, Vi Văn M thuê xe lai từ nhà sang bản Chà Lò, xã Mai Sơn, huyện Tương Dương tìm mua ma túy. Khi đến nơi thì M gặp hai người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, một trong hai người đó hỏi M “Có mua ma túy không?”, M trả lời “có” rồi đưa cho người đàn ông đó 300.000 đồng, người đàn ông đưa lại cho M 22 viên ma túy tổng hợp màu hồng và 01 viên ma túy tổng hợp màu xanh, sau đó M đưa tiếp 200.000 đồng để mua 01 gói Hêrôin. Mua xong M cất dấu trong người rồi thuê xe lai đi về nhà. Khi về nhà, có một người thanh niên không quen biết đến hỏi mua Hêrôin thì M trích một ít Hêrôin bán cho thanh niên đó với số tiền 50.000 đồng, số còn lại M cất dấu trong người để bán dần. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/9/2018 Vi Văn M bị Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện, bắt quả tang thu giữ số tang vật trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 16/9/2018 đã xác định:

- Số chất màu trắng (nghi hêrôin) thu giữ của Vi Văn M có khối lượng 0,4 (Không phẩy bốn) gam, ký hiệu vật chứng số 01 (M₁).

- Số viên nén màu hồng (nghi là ma túy tổng hợp) thu giữ của Vi Văn M có khối lượng 2,1 (Hai phẩy một) gam, ký hiệu vật chứng số 02 (M₂).

- Số viên nén màu xanh (nghi là ma túy tổng hợp) thu giữ của Vi Văn M có khối lượng 0,1 (Không phẩy một) gam, ký hiệu vật chứng số 03 (M₃).

Tại kết luận giám định số 1086/KL- PC09(MT) ngày 21/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu từ M₁) thu giữ của Vi Văn M gửi tới giám định là ma túy (hêrôin); mẫu viên nén màu hồng (Ký hiệu M₂) và mẫu viên nén màu xanh (Ký hiệu M₃) thu giữ của Vi Văn M gửi đến giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine).

Cáo trạng số: 02/VKS – HS - KS ngày 17/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố bị cáo Vi Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nH đề nghị Hội đồng xét xử xem xét động cơ, mục đích phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức về pháp luật còn hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố bị cáo Vi Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của vụ án; bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Vi Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 14/9/2018, tại Bản HL, xã ML, huyện Kỳ Sơn, Vi Văn M đã có hành vi bán trái phép Hêrôin cho

một người thanh niên không quen biết với số tiền 50.000 đồng, đồng thời tàng trữ trái phép 2,2 gam Methamphetamine và 0,4 gam Hêrôin với mục đích bán kiếm lời. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, mà còn gây tác hại nhiều mặt đến đời sống xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân và là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nên để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã ngang nhiên bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy khác. Chứng tỏ bị cáo là người liều lĩnh và coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm minh, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Nên xét thấy cần giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, tài sản không có nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về vật chứng: 0,3 (không phẩy ba) gam Hêrôin; 1,9 (một phẩy chín) gam Methamphetamine còn lại và vỏ giấy niêm phong ban đầu là những vật nhà nước cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 50.000 đồng mà M bán Hêrôin cho người thanh niên không quen biết, quá trình điều tra cơ quan Điều tra chưa xác minh được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người thanh niên đã mua ma túy đó nên Hội đồng xét xử không truy thu số tiền đó.

Trong quá trình điều tra M khai nhận số Hêrôin và số ma túy tổng hợp mà M bán cho người thanh niên không quen biết là M mua của hai người đàn ông dân tộc Mông. Cơ quan điều tra không xác minh được lai lịch của hai người đàn ông đó nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người thanh niên không quen biết là người đã mua ma túy của M. Trong quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người thanh niên đó nên không có cơ sở để xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vi Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vi Văn M 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/9/2018.

- Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy:

Một phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ, trên mép mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Vi Văn M, bên trong chứa 0,3 gam Hêrôin và 1,9 gam ma túy tổng hợp và vỏ giấy niêm phong ban đầu thu giữ của Vi Văn M.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2018 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vi Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- CCTHADS huyện Kỳ Sơn;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Lợi